

Bản án số: 12/2024/HS-ST  
Ngày: 02 - 02 - 2024

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đăng Đông và ông Lê Hữu Lệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị May – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

**ĐỐI XUÂN Đ** – Sinh năm 1989.

Nơi sinh: Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

ĐKKHKT: Thôn Giang Đông, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Đối Xuân Đ - đã chết và bà Trần Thị D - sinh năm 1969; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất. Bị cáo chưa kết hôn.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 12/12/2023 đến ngày 15/12/2023.

Tạm giam: Từ ngày 15/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh H.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Đắc M, sinh năm 1989 (*Vắng mặt*).

ĐLHKTT: Thôn GT, xã QL, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện ở: Thôn TK, xã VH, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

**- Người làm chứng:** Anh Phạm Xuân P, sinh năm 1979 (*Vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đới Xuân Đ1 là người nghiện ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 12/12/2023, Đ1 điều khiển xe mô tô BKS 36B1 - 305.59 (mượn của anh Nguyễn Đắc M - là người cùng làm thuê với Đ1) đi từ xưởng mộc ở thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương đến thị trấn K, huyện B tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đường V, thuộc Khu H, thị trấn K, Đ1 gặp và mua của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch 1 gói ma túy loại Heroine với số tiền 300.000đ. Đ1 cho gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá Vinataba cất giấu trong túi quần phía trước bên trái và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến trước cửa số nhà E đường V, khu H, thị trấn K thì bị Công an thị trấn K phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Đ1 1 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong có 1 gói giấy màu trắng kích thước (1 x 2)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ1 khai nhận là ma túy Heroine mua về sử dụng.

Kết luận giám định số 564/KL-KTHS ngày 15/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng thu giữ của Đới X gửi đến giám định có khối lượng 0,154g là ma túy loại Heroine (H). H lại đối tượng giám định 0,088g ma túy loại Heroine và vỏ bao gói mẫu.

Heroine - STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: 0,088g ma túy loại Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh băng dính trong suốt không màu và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện B để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

+ Đối với xe mô tô BKS 36B1 - 305.59, Đ1 khai mượn của anh Nguyễn Đắc M nhưng không nói cho anh M biết đi mua ma túy. Quá trình điều tra anh M khai nguồn gốc xe mô tô mua từ năm 2022 tại tỉnh Thanh Hoá nhưng không xuất trình được giấy tờ chứng minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục quản lý xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đới Xuân Đ1 về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Đới Xuân Đ1 thừa nhận hành vi bị cáo thực hiện như Cáo trạng đã nêu, nhất trí với Kết luận giám định và công nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đới Xuân Đ1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Đới Xuân Đ1 từ 13 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/12/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,088g ma túy loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- Về án phí: Buộc bị cáo Đới Xuân Đ1 phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Đới Xuân Đ1:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định

và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 12/12/2023, tại đường V thuộc khu H, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương, Đới Xuân Đ1 có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,154g ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị Công an thị trấn K, huyện B phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với xã hội và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Quá trình điều tra xác định, bị cáo đã cất giấu trái phép trên người 0,154g ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng do vậy hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội là “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi đã thực hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Đ1 phạm tội nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng thể hiện ý thức coi thường pháp luật do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,088g ma túy loại Heroine là vật cầm lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh băng dính trong suốt không màu và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy đối với những vật chứng nêu trên.

Đối với xe mô tô BKS 36B1 - 305.59, Đ1 khai mượn của anh Nguyễn Đắc M nhưng không nói cho anh M biết đi mua ma túy. Quá trình điều tra anh M khai nguồn gốc xe mô tô mua từ năm 2022 tại tỉnh Thanh Hoá nhưng không xuất trình được giấy tờ chứng minh nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục quản lý và xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu; anh Nguyễn Đắc M cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đới Xuân Đ1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đới Xuân Đ1 **13 (mười ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/12/2023.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,088g ma túy loại Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh băng dính trong suốt không màu và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong ghi số 564/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh H.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 29/01/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đới Xuân Đ1 phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV- CA huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Duy Hải**